

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2020/HS-ST
Ngày: 30 - 10 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước.

Ông Đỗ Ngọc Cận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: đường NH, khóm B1, phường C, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bé H; vợ: Lý Thị Cẩm L; con: 01 người sinh năm 2018; tiền án: 03 lần, lần thứ nhất: vào ngày 06/11/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù, về Tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 11/12/2011; Lần thứ hai: vào ngày 30/10/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 30/8/2013; Lần thứ ba: vào ngày 29/7/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử 04 năm 06 tháng tù, về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 19/02/2018 chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 07/5/2020 đến ngày 10/5/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Nhứt Th, sinh năm 1981. Địa chỉ: đường QL M, xã AH, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 04 giờ ngày 08/12/2019, H điều khiển xe gắn máy biển số 83FC-1245 chở L về nhà của L. Trên đường đi H nảy sinh ý định tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, nên H rủ L cùng đi thì L đồng ý, H điều khiển xe chở L đi trên nhiều tuyến đường trên thành phố ST để tìm tài sản lấy trộm. Sau đó H điều khiển xe đến khu vực công trình đang thi công tại khu dân cư VM, đường QL M, khóm B, phường H, thành phố ST. H thấy một cái kho được làm bằng tôn nên H dừng xe lại đậu gần đó rồi xuống xe đi bộ lại kho, L thì ngồi trên xe, H lại kho quan sát qua khe hở thấy bên trong kho có hai cái bình ắc quy nên H dùng cây vít có sẵn trong xe mang ra cạy vách tôn tạo thành he hở, H chui vào trong kho lấy hai cái bình ắc quy hiệu Đồng Nai loại 100Ampe của anh Nguyễn Nhứt Th. Sau khi lấy xong H mang ra ngoài rồi kêu L dẫn xe lại gần kho, H để bình ắc quy lên giữa yên xe, L ngồi sau ôm giữ bình ắc quy, rồi H chở về nhà của H cất giấu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì H điều khiển xe chở L ôm hai cái bình ắc quy đến chỗ thu mua phế liệu tại đường THĐ, khóm B2, phường B, thành phố ST bán cho ông Mã Minh H được 900.000 đồng, H và L tiêu xài cá nhân hết. Đến sáng ngày 09/12/2019 anh Cao Thanh L đến kho lấy hai cái bình ắc quy để gắn vào xe cuộc thì phát hiện bị mất trộm nên đến Công an phường H, thành phố ST trình báo sự việc. Quá trình điều tra xác minh vào ngày 10/12/2019 Công an thành phố ST kết hợp Công an phường H, thành phố ST tiến hành mời Nguyễn Văn H và Lý Thị Cẩm L về Cơ quan làm việc thì cả hai thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 164 ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố ST, kết luận: 02 (hai) bình ắc quy 100 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 90%, có giá là 3.150.000 đồng.

Về vật chứng, trong quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màn hình bị vỡ, màu xanh-trắng; 01 (một) đèn pin màu đen; 01 (một) đèn pin màu xanh; 02 (hai) mũ bảo hiểm màu cam; 02 (hai) mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ; 01 (một) cây dao bằng kim loại, có cán và vỏ màu đen; 01 (một) tua vít có cán bằng nhựa màu xanh, đầu bằng kim loại đẹp; 01 (một) cái quần ngắn màu đen, có in số 4; 01 (một) cái quần ngắn màu đen có nhiều chấm màu trắng; 01 (một) cái áo thun sọc ngang màu trắng-xanh, có chữ G; 01 (một) xe mô tô không nhãn hiệu, màu sơn: cam - bạc, biển số: 83FC-1245, số khung: VTLBCH023TL002775, số máy: VTLZS152FMH00002775.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS-TPST ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo có nhân thân xấu, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 3 đến 4 năm tù. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màn hình bị vỡ, màu xanh-trắng đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin màu xanh đã qua sử dụng; 02 (hai) mũ bảo hiểm màu cam đã qua sử dụng; 02 (hai) mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao bằng kim loại, có cán và vỏ màu đen; 01 (một) tua vít có cán bằng nhựa màu xanh, đầu bằng kim loại đẹp; 01 (một) cái quần ngắn màu đen, có in số 4 đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần ngắn màu đen có nhiều chấm màu trắng; 01 (một) cái áo thun sọc ngang màu trắng-xanh, có chữ G;

Riêng 01 (một) xe mô tô không nhãn hiệu, màu sơn: cam - bạc, biển số: 83FC-1245, số khung: 23TL002775, số máy: FMH0002775 đề nghị giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ST tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Nhứt Th được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do và việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do vậy, căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: bị cáo không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm ảnh hưởng đến khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, vào khoảng hơn 04 giờ 00 phút, ngày 08/12/2019 bị cáo cùng với L đã lén lút lấy trộm hai bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai loại 100Ampe, vỏ màu trắng của bị hại Nguyễn Nhứt Th tại Công trình khu dân cư VM, đường QL M, khóm B, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo có nhận được kết luận định giá tài sản bị cáo không có ý kiến; nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với

hành vi của bị cáo, không oan cho bị cáo và bị cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Xét thấy, lời thừa nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của Lý Thị Cẩm L, bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ và tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Theo bản kết luận định giá tài sản số 164/KL.ĐGTS ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố ST, kết luận: 02 (hai) bình ắc quy 100 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 90%, có giá là 3.150.000 đồng. Bị cáo có 03 tiền án, lần thứ nhất: vào ngày 06/11/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù, về Tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 11/12/2011; Lần thứ hai: vào ngày 30/10/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 30/8/2013; Lần thứ ba: vào ngày 29/7/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử 04 năm 06 tháng tù, về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 19/2/2018, bản án này bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên đây là tình tiết định khung hình phạt cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên nhận thấy, bị cáo là công dân Việt Nam, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý lén lút lấy trộm tài sản của người khác, hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 102/CT-VKS-TPST ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trái pháp luật đến tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an ninh tại địa phương, cho nên cần phải xử lý trách nhiệm của bị cáo trước pháp luật, tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cân nhắc về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nêu trên nhận thấy đối với bị cáo cần có mức hình phạt thật nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội và cũng có tác dụng răn đe, trấn áp tội phạm, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra bị hại ông Nguyễn Nhứt Th không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[8] Về sử lý vật chứng:

01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màn hình bị vỡ, màu xanh-trắng đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần ngắn màu đen, có in số 4 đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần ngắn màu đen có nhiều chấm màu trắng; 01 (một) cái áo thun sọc ngang

màu trắng-xanh, có chữ G là tài sản của bị cáo, tại tòa bị cáo không nhận lại do không còn giá trị sử dụng nên Tòa án tịch thu tiêu hủy.

01 (một) đèn pin màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin màu xanh đã qua sử dụng; 02 (hai) mũ bảo hiểm màu cam đã qua sử dụng; 02 (hai) mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao bằng kim loại, có cán và vỏ màu đen; 01 (một) tua vít có cán bằng nhựa màu xanh, đầu bằng kim loại đẹp là các vật dụng bị cáo dùng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Riêng 01 (một) xe mô tô không nhãn hiệu, màu sơn: cam - bạc, biển số: 83FC-1245, số khung: 23TL002775, số máy: FMH0002775 hiện nay chưa rõ chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với Lý Thị Cẩm L, cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can hiện nay bị can đã bỏ trốn và cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã và tách vụ án, nên trong vụ án này không đặt ra xem xét đối với hành vi của bị can L.

[11] Đối với ông Mã Minh H là người mua 02 bình ắc quy mà bị cáo lấy trộm của anh Thảo nhưng ông H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý hình sự đối với ông Hải là đúng quy định pháp luật.

[12] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 3 (ba) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 07/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màn hình bị vỡ, màu xanh-trắng đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin màu xanh đã qua sử dụng; 02 (hai) mũ bảo hiểm màu cam đã qua sử dụng; 02 (hai) mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao bằng kim loại, có cán và vỏ màu đen; 01 (một) tua vít có cán bằng nhựa màu xanh, đầu bằng kim loại đẹp; 01 (một) cái quần ngắn màu đen, có in số 4 đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần ngắn màu đen có nhiều chấm màu trắng; 01 (một) cái áo thun sọc ngang màu trắng-xanh, có chữ G;

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng 01 (một) xe mô tô không nhãn hiệu, màu sơn: cam - bạc, biển số: 83FC-1245, số khung: 23TL002775, số máy: FMH0002775 để tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trúc Phương